

Thí sinh chỉ làm 1 file cho tất cả các câu sau trong chương trình EXCEL, File được lưu trên thư mục đĩa E:\04BQ\, với tên file là(mã số sinh viên - Họten.XLS) MSSV- Họ ten.XLS Ví dụ: E:\04BQ\01124005-NGUYEN VAN HUNG.XLS

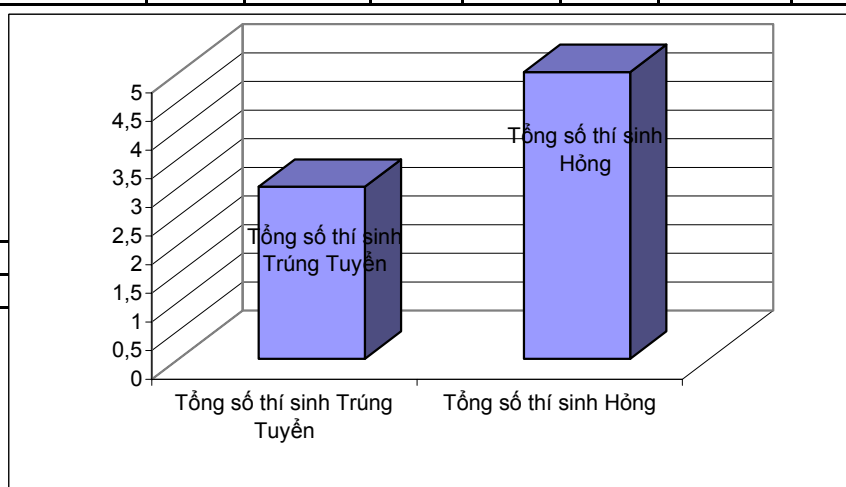
STT	SBD	Họ	Tên	Ngày Sinh	Điểm thi			Ưu tiên	Điểm Thêm	Tổng Điểm	Trúng Tuyển
					Toán	Lý	Hóa				
		Đoàn Văn	Bình	18/01/1979				I			
		Trần Văn	Tuấn	23/06/1983				II			
		Trần Thị Kim	Yến	15/06/1980				I			
		Trịnh Xuân	Ý	03/06/1980				III			
		Nguyễn Tiến	Mạnh	12/08/1985				II			
		Nguyễn Văn	An	26/08/1984				II			
		Lê Thị Hồng	Hoa	12/08/1985				I			
		Nguyễn Văn	Xuân	15/07/1980				I			

BẢNG 1

Điểm chuẩn	Mã ngành
16	401
18	402
15	403
19	404
21	405

BẢNG 2

Tổng số thí sinh Trúng Tuyển	
Tổng số thí sinh Hồng	



YÊU CẦU:

1. Nhập và trang trí toàn bộ bảng tính trên - Các cột điểm cho số tùy ý từ 1 đến 10(1,5 điểm)
2. Sắp xếp bảng tính trên theo Cột Tên tăng dần nếu trùng tên sắp theo Họ tăng dần (0,5điểm)
3. Đánh số thứ tự trong cột STT bắt đầu từ số 201 và Đánh Số báo danh (SBD) theo qui cách "NLSA"+STT (0,5 điểm)
4. Điểm thêm được tính nếu Ưu tiên là I thì được 2 điểm là II được 1 điểm là III là 0 điểm (0,5 điểm)
5. Trong cột Tổng Điểm được cộng từ Điểm của Toán +Lý + Hóa +điểm thêm (0,5 điểm)
6. Cột Trúng Tuyển được tính tổng điểm nếu > 16 thì dò tìm trong Bảng 1 xem trúng tuyển ngành nào ngược lại thì "HỒNG"(1,5 điểm)
7. Dùng các hàm thống kê để xem Trong cột Kết Quả số thí sinh trúng tuyển mã ngành và "Hồng" Trong Bảng 2 (1,5 điểm)
9. Hãy vẽ biểu đồ so sánh tổng số thí sinh TT và Hồng (1 điểm)
10. Che khuất (ẩn) cột điểm thêm 2 (0,5 điểm)

-----Hết-----

